TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 01 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dềnh Chá Xìa

Ông Và Bá Cải

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn - tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 22/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 12/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn T; tên gọi khác: không; Sinh ngày 28/5/1970 tại xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản Đ, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn H và bà Lương Thị L; có vợ là Vi Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 05/10/2018 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo là*: Ông Lê Công Th, Trợ giúp viên pháp lý -Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/10/2018, Lô Văn T đi bộ một mình đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào, thuộc địa phận xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Đến nơi, Lô Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, hỏi và mua của người này 01

(một) gói herôin với giá 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Mua xong, Lô Văn T đưa gói herôin đó về nhà cất giấu để vừa sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Cụ thể, trong quá trình cất dấu số herôin trên, Lô Văn T đã 02 (hai) lần bán herôin cho những người nghiện: Lần thứ nhất: vào khoảng 07 giờ ngày 05/10/2018, tại nhà mình Lô Văn T đã bán một ít herôin cho ông N trú tại bản bản Đ, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An với giá 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng); lần thứ hai: vào khoảng 09 giờ, cùng ngày 05/10/2018, tại nhà mình Lô Văn T đã bán một gói nhỏ herôin cho một người thanh niên dân tộc Thái tên là Sún với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 05/10/2018 tại bản Đ, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn đang làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Lô Văn T đang có hành vi cất dấu ma túy. Thu giữ của Lô Văn T 01 (một) gói chất màu trắng (nghi là heroin) và 03 (ba) viên nén màu hồng (nghi là methamphetamine) và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ ngày 06/10/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Lô Văn T có trọng lượng 0,25g (Không phẩy hai mươi lăm gam);số viên nén màu hồng (nghi là methamphetamine) thu giữ của Lô Văn T có trọng lượng 0,3g (Không phẩy ba gam). Hội đồng niêm phong đã trích đã tiến hành trích mẫu để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 1056/KL- PC54(MT) ngày 30/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: "Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (hêrôin)"; "Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (methamphetamine)".

Bản cáo trạng số 06/VKS-HS ngày 20/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố Lô Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn T mức án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 28 (Hai mươi tám) tháng tù, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì đã khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng biên giới là điểm nóng về tệ nạn ma túy. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung mà bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/10/2018, tại bản Đ, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An Lô Văn T có hành vi cất giấu 0,25g (Không phẩy hai mươi lăm gam) hêrôin và 0,3g (Không phẩy ba gam) methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018 ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma tuý (hêrôin, methamphetamine) thu giữ của La Văn Tuất là: 0,25g hêrôin + 0,3g methamphethamine = 0,55g (Không phẩy năm lăm gam). Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma tuý quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma tuý ít hơn so với khối lượng hêrôin, methamphetamine được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, trong trường hợp này tổng khối lượng của 02 (Hai) chất ma túy hêrôin, methamphetamine mà bị cáo đã cất dấu để mua bán có khối lượng 0,55g (Không phẩy năm lăm gam) thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo Lô Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội nhưng vì hám lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính, do vậy hành vi đó cần phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Ngoài hình phạt chính thì pháp luật còn quy định phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lô Văn T nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, do đó miễn phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lô Văn T, do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đang tiếp xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ được xử lý; Đối với hai đối tường là người đàn ông tên P và người đàn ông dân tộc Thái tên Sún quá trình điều tra xác minh tại địa phương không có các đối tượng trên nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi đã trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,2g (Không phẩy hai gam) hêroin và 0,2g (không phẩy hai gam) methamphetamine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lô Văn T, quá trình điều tra không chứng minh được các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo nên số tiền đó được trả lại cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lô Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lô Văn T 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/10/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện đã được niêm phong có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, dấu điểm chỉ của Lô Văn T và đóng dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, bên trong có chứa 0,2g (Không phẩy hai gam) hêroin và 0,2g (không phẩy hai gam) methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Lô Văn T số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2018 và biên bản giao nhận giấy nộp tiền ngày 03/01/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc